

Đề cương chi tiết môn học

- Tên môn học:** THỰC HÀNH HỘI HOẠ 1 (Hình họa tượng tròn và tĩnh vật)
Mã môn học: SASL220416
- Tên Tiếng Anh:** STATUE AND STILL LIFE PRACTICE
- Số tín chỉ:** 2 tín chỉ (0/2) (0 tín chỉ lý thuyết, 2 tín chỉ thực hành)
Phân bố thời gian: 6 tuần (2 tiết lý thuyết + 8 tiết thực hành + 10 tiết tự học/ tuần)
- Các giảng viên phụ trách môn học:**
 - 1/ GV phụ trách chính: ThS. Lê Thị Thanh Loan
 - 2/ Danh sách giảng viên cùng GD:
 - 2.1/ ThS. La Hoàng Bảo Hiệp
 - 2.2/ ThS. Nguyễn Công Trí
- Điều kiện tham gia học tập môn học**

Môn học tiên quyết: Không
Môn học trước: Không
Môn học song song: Hình họa hình 1
- Mô tả môn học (Course Description)**

Học phần Hội họa 1 cung cấp kiến thức và kỹ năng nghiên cứu hình họa, bao gồm hai phần lớn:

- Phần 1: Hướng dẫn nghiên cứu hình họa cơ thể người bằng chất liệu chì (trắng đen) trên tượng thạch cao. Cung cấp kiến thức khái quát về cấu trúc, tỉ lệ của cơ thể người. Nắm được tiến trình các bước thực hành bài vẽ tượng bằng chất liệu chì, đạt yêu cầu về bố cục, đúng về cấu trúc, tỉ lệ đầu – thân người như đã được học và đúng về hệ thống sáng tối của toàn bộ khối mẫu đặt trong không gian không gian.
- Phần 2: Hướng dẫn nghiên cứu hình họa màu cơ bản bằng chất liệu màu nước trên mẫu tĩnh vật. Kiến thức cơ bản về hình. Trang bị cho sinh viên các nguyên lý cơ bản về màu trong diễn tả không gian, diễn tả hòa sắc nóng hoặc lạnh và diễn tả không gian trong tối – ngoài sáng thông qua nóng lạnh của màu.

7. Mục tiêu môn học (Course Goals)

Mục tiêu (Goals)	Mô tả (Goal description) (Môn học này trang bị cho sinh viên:)	Chuẩn đầu ra CTĐT	Trình độ năng lực
G1	<ul style="list-style-type: none">- Kiến thức về cấu trúc, tỉ lệ của cơ thể người, tư duy hình khối trong không gian và cảm nhận được cái đẹp của cấu trúc, đặc điểm cơ thể người liên quan đến kiến trúc- Nguyên lý cơ bản về màu trong diễn tả không gian, diễn tả hòa sắc nóng hoặc lạnh và diễn tả không gian trong tối – ngoài sáng thông qua nóng lạnh của màu sắc.	1.2	2

G2	- Kỹ năng thực hành bài vẽ tượng chân dung bằng chất liệu chì, đạt yêu cầu về bố cục, về cấu trúc, tỉ lệ cơ thể người và đặc trưng của chất liệu thể hiện.	2.1	1
	- Kỹ năng vẽ bài hình họa màu cơ bản, làm quen với việc quan sát và thể hiện được cấu trúc hình khối thông qua ánh sáng và cả hòa sắc của toàn bộ không gian mẫu vật.	2.3	1
	- Gọi mở phát triển nhận thức về vẻ đẹp tạo hình thông qua hình khối cơ thể người và hình khối các vật dụng.		

8. Chuẩn đầu ra của môn học

Chuẩn đầu ra MH	Mô tả <i>(Sau khi học xong môn học này, người học có thể:)</i>	Chuẩn đầu ra CDIO	Trình độ năng lực
G1	G1.1 Nhận thức về cấu trúc khối qua các vật mẫu tĩnh vật và cấu trúc khối cấu trúc khối ở mức độ cao, về vẻ đẹp tạo hình thông qua hình khối vật dụng, chân dung và cơ thể người.	1.2.1	2
	G1.2 Trình bày về sự tác động của ánh sáng tạo nên độ đậm - nhạt cho cấu trúc khối, nắm bắt được hòa sắc chung của tổng thể.		
G2	G2.1 Phân tích, so sánh, bao quát tổng thể về cấu trúc hình, khối, tỉ lệ, ánh sáng, hòa sắc trong không gian thông qua vật mẫu tĩnh vật và cơ thể người.	2.1.2	1
	G2.2 Nhận biết tương quan màu sắc cơ bản và có kỹ năng vẽ hình họa màu cơ bản với mẫu tĩnh vật, thể hiện bằng chất liệu màu nước.	2.3.3	1

9. Đạo đức khoa học:

Các bài tập ở nhà và dự án phải được thực hiện từ chính bản thân sinh viên. Nếu bị phát hiện có sao chép thì xử lý các sinh viên có liên quan bằng hình thức đánh giá **0** (không) điểm quá trình và cuối kỳ.

10. Nội dung chi tiết môn học:

Tuần	Nội dung	Chuẩn đầu ra môn học	Trình độ năng lực	Phương pháp dạy học	Phương pháp đánh giá
1	<u>Phần 1:</u> Hình họa tượng tròn chất liệu chì				

	<p>1.1. Lý thuyết cơ bản về hình họa nghiên cứu cơ thể người</p> <p>1.1.1. Cấu trúc cơ thể người</p> <p>1.1.2. Tỷ lệ so sánh các bộ phận của cơ thể người</p> <p>1.1.3. Các đường trục và thể dáng</p> <p>1.1.4. Một số bài hình họa tượng toàn thân</p>	G1.1 G1.2	2 2	<p>- Phương pháp dạy học: thuyết trình, vấn đáp, trình bày trực quan, hướng dẫn thảo luận nhóm.</p> <p>- SV lắng nghe, trả lời các câu hỏi hay thực hiện công việc thảo luận nhóm theo sự điều phối của GV.</p>	Trả lời câu hỏi ngắn và giải quyết tình huống học tập qua thảo luận nhóm
	<p>1.2. Vẽ tượng bán thân nam</p> <p>1.2.1. Quan sát</p> <p>1.2.2. Dựng hình</p> <p>1.2.3. Phân mảng sáng – tối</p> <p>1.2.4. Lên các lớp chì (đánh bóng)</p> <p>1.2.5. Hoàn chỉnh bài vẽ</p>	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2	2 2 1 1	<p>- Phương pháp dạy học: thuyết trình, vấn đáp, trình bày trực quan, quan sát, hướng dẫn thực hành độc lập.</p> <p>- SV thực hành</p>	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ
	<i>Phần 1: Hình họa tượng tròn chất liệu chì (tiếp theo)</i>				
2	<p>1.3. Vẽ tượng bán thân nữ</p> <p>1.3.1. Quan sát</p> <p>1.3.2. Dựng hình</p> <p>1.3.3. Phân mảng sáng – tối</p> <p>1.3.4. Lên các lớp chì (đánh bóng)</p> <p>1.3.5. Hoàn chỉnh bài vẽ</p>	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2	2 2 1 1	<p>bài vẽ dựa trên hệ thống các bước thực hành mẫu đối với bài vẽ tượng bán thân chì.</p> <p>- Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho bài thực hành: bút chì, gôm, giấy, bảng vẽ, dụng cụ đo...</p> <p>- Thực hành trên khổ giấy 40x60cm.</p>	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ
	<i>Phần 1: Hình họa tượng tròn chất liệu chì (tiếp theo)</i>				
3	<p>1.4. Vẽ tượng toàn thân nam</p> <p>1.4.1. Quan sát</p> <p>1.4.2. Dựng hình</p> <p>1.4.3. Phân mảng sáng – tối</p> <p>1.4.4. Lên các lớp chì (đánh bóng)</p> <p>1.4.5. Hoàn chỉnh bài vẽ</p>	G1.1 G1.2 G2.1 G2.2	2 2 1 1	<p>- Phương pháp dạy học: thuyết trình, vấn đáp, trình bày trực quan, quan sát, hướng dẫn thực hành độc lập.</p> <p>- SV thực hành</p>	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ
4	<i>Phần 1: Hình họa tượng tròn chất liệu</i>				
				bài vẽ dựa trên hệ thống các bước	

	<i>chì (tiếp theo)</i>			thực hành mẫu đối với bài vẽ tượng bán thân chì.	
	1.4. Vẽ tượng toàn thân nữ	G1.1	2	<ul style="list-style-type: none"> - Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho bài thực hành: bút chì, gôm, giấy, bảng vẽ, dụng cụ đo... - Thực hành trên khổ giấy 55x75cm. 	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ
	1.4.1. Quan sát	G1.2	2		
	1.4.2. Dựng hình	G2.1	1		
	1.4.3. Phân mảng sáng – tối	G2.2	1		
	1.4.4. Lên các lớp chì (đánh bóng)				
	1.4.5. Hoàn chỉnh bài vẽ				
	<u>Phần 2: Hình họa tĩnh vật chất liệu màu nước</u>				
	2.1. Lý thuyết cơ bản về màu sắc và kỹ thuật màu nước	G1.1	2	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp dạy học: thuyết trình, vấn đáp, trình bày trực quan, hướng dẫn thảo luận nhóm. - SV lắng nghe, trả lời các câu hỏi hay thực hiện công việc thảo luận nhóm theo sự điều phối của GV. 	Trả lời câu hỏi ngắn và giải quyết tình huống học tập qua thảo luận nhóm
	2.1.1. Màu sắc	G1.2	2		
	2.1.2. Chất liệu màu nước trong hội họa				
	2.1.3. Kỹ thuật vẽ chất liệu màu nước				
5	2.2. Tĩnh vật trong hòa sắc (nóng – lạnh)	G1.1	2	<ul style="list-style-type: none"> - Phương pháp dạy học: thuyết trình, vấn đáp, trình bày trực quan, quan sát, hướng dẫn thực hành độc lập. - SV thực hành bài vẽ dựa trên hệ thống các bước thực hành mẫu đối với bài vẽ tĩnh vật màu nước. - Chuẩn bị đầy đủ dụng cụ cho bài thực hành: màu nước, giấy vẽ màu nước, cọ các 	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ
	2.2.1. Quan sát mẫu, chọn vị trí vẽ, xác định bố cục	G1.2	2		
	2.2.2. Dựng hình	G2.1	1		
	2.2.3. Phân tích khối, ánh sáng				
	2.2.4. Phủ màu bề mặt các vật (màu lót).				
	2.2.5. Chọn màu để lên khối, thể hiện sáng tối				
	2.2.6. Điều chỉnh độ đậm nhạt, nóng lạnh, rõ mờ				
	2.2.7. Quan sát, hoàn chỉnh độ tổng thể.				
6	<u>Phần 2: Hình họa tĩnh vật chất liệu màu nước (tiếp theo)</u>				

	2.3. Tĩnh vật trong tối – ngoài sáng	G1.1	2	loại, nước pha màu, khăn lau cọ, ... - Thực hành trên khổ giấy A3.	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ
	2.3.1. Quan sát mẫu, chọn vị trí vẽ, xác định bố cục	G1.2	2		
	2.3.2. Dựng hình	G2.1	1		
	2.3.3. Phân tích khối, ánh sáng				
	2.3.4. Phủ màu bề mặt các vật (màu lót).				
	2.3.5. Chọn màu để lên khối, thể hiện sáng tối				
	2.3.6. Điều chỉnh độ đậm nhạt, nóng lạnh, rõ mờ				
2.3.7. Quan sát, hoàn chỉnh độ tổng thể.					

11. Đánh giá kết quả học tập:

- Thang điểm: 10

- Kế hoạch kiểm tra như sau:

Hình thức KT	Nội dung	Thời điểm	Chuẩn đầu ra đánh giá	Trình độ năng lực	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Tỉ lệ (%)
Bài thực hành							50
Bài TH 1	Vẽ tượng bán thân nam (chất liệu chì)	Tuần 1	G1.1	2	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ	Bài thực hành tại họa thất	12,5
Bài TH 2	Vẽ tượng bán thân nữ (chất liệu chì)	Tuần 2	G1.2	2			12,5
Bài TH 3	Vẽ tượng toàn thân nam (chất liệu chì)	Tuần 3	G2.1	1			12,5
Bài TH 4	Vẽ tĩnh vật trong hòa sắc nóng hoặc lạnh (chất liệu màu nước)	Tuần 5	G2.2	1			12,5
			G1.1	2			
			G1.2	2			
			G2.1	1			
			G2.2	1			
Thi cuối kỳ: Bài thực hành (Project)							50
Bài TH 5	Vẽ tượng toàn thân nữ (chất liệu chì)	Tuần 4	G1.1	2	Đánh giá giải quyết các tiêu chí cần đạt của bài vẽ	Bài thực hành tại họa thất	25
			G1.2	2			
			G2.1	1			
			G2.2	1			
Bài TH 6	Vẽ tĩnh vật trong tối – ngoài sáng (chất liệu màu nước)	Tuần 6	G1.1	2			25
			G1.2	2			

			G2.1	1			
			G2.2	1			

CDR môn học	Hình thức kiểm tra					
	BÀI TH#1	BÀI TH#2	BÀI TH#3	BÀI TH#4	BÀI TH#5	BÀI TH#6
G1.1	x	x	x	x	x	x
G1.2	x	x	x	x	x	x
G2.1	x	x	x	x	x	x
G2.2	x	x	x	x	x	x

12. Tài liệu học tập

- Sách, giáo trình chính:

1. **Trần Văn Tâm**, *Giáo trình dạy vẽ mỹ thuật*, Nhà xuất bản Đại học Đà Nẵng, 2007.
2. **Đàm Luyện**, *Giáo trình bố cục*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2009.
3. **Triệu Khắc Lễ**, *Giáo trình hình họa*, Nhà xuất bản Đại học Sư phạm, 2008.

- Sách (TLTK) tham khảo:

1. **Phạm Công Thành**, *Luật xa gần*, Nhà xuất bản Văn hóa.
2. **Đặng Thị Bích Ngân**, *Màu sắc và phương pháp vẽ màu*, Nhà xuất bản Mỹ thuật, 2007.
3. **Huỳnh Phạm Phương Trang**, *Bí quyết vẽ tĩnh vật*, Nhà xuất bản Mỹ thuật, 2001.

13. Ngày phê duyệt lần đầu:

14. Cấp phê duyệt:

Trưởng khoa

Trưởng BM

Nhóm biên soạn

PGS.TS. Nguyễn Trung Kiên

TS.KTS. Đỗ Xuân Sơn

ThS. Lê Thị Thanh Loan

15. Tiến trình cập nhật ĐCCT

Lần 1: Nội Dung Cập nhật ĐCCT lần 1: ngày tháng năm	<người cập nhật ký và ghi rõ họ tên)> Tổ trưởng Bộ môn:
--	--